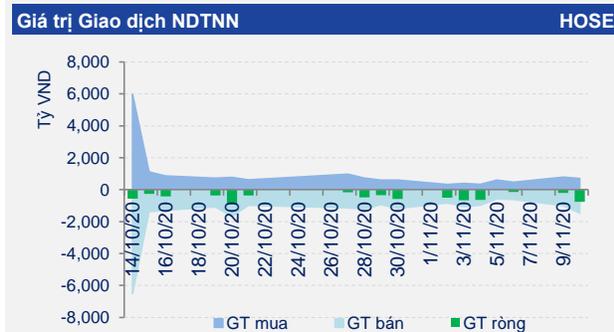
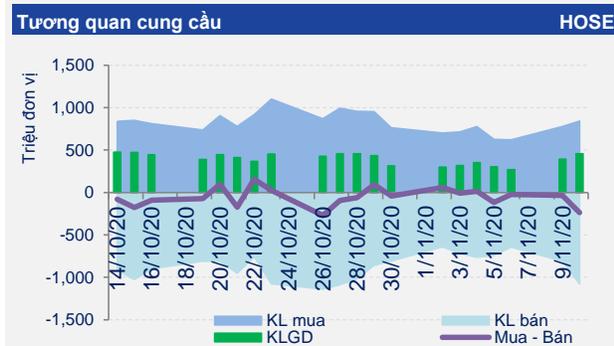


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 10/11/2020

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	951.90	141.37
% Thay đổi	↓ -0.01%	↓ -0.17%
KLGD (CP)	455,813,790	79,872,625
GTGD (tỷ đồng)	9,553.91	1,024.68
Tổng cung (CP)	1,078,287,830	132,295,700
Tổng cầu (CP)	841,716,320	103,846,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	45,065,523	598,722
KL mua (CP)	22,679,567	3,666,825
GTmua (tỷ đồng)	705.20	22.21
GT bán (tỷ đồng)	1,466.88	8.09
GT ròng (tỷ đồng)	(761.68)	14.13



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.56%	12.3	2.0	1.6%
Công nghiệp	↑ 0.14%	13.9	2.3	12.4%
Dầu khí	↑ 1.20%	-	1.8	4.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 3.82%	-	4.1	4.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.58%	13.5	2.5	0.3%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.79%	16.9	4.8	13.7%
Ngân hàng	↓ -0.40%	8.6	2.0	21.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.21%	14.9	1.8	18.3%
Tài chính	↓ -0.12%	15.5	2.5	20.3%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0.62%	12.9	2.1	2.4%
VN - Index	↓ -0.01%	15.8	2.8	
HNX - Index	↓ -0.17%	10.2	1.6	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm nhẹ trở lại trong phiên hôm nay với thanh khoản gia tăng. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,09 điểm (-0,01%) xuống 951,9 điểm; HNX-Index giảm 0,24 điểm (-0,17%) xuống 141,37 điểm. Thanh khoản khớp lệnh trên hai sàn gia tăng so với phiên trước đó và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 10.589 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 536 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.344 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là trung tính với 318 mã tăng, 130 mã tham chiếu, 288 mã giảm. Thị trường tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên, nhưng áp lực bán gia tăng từ khoảng 14h trở đi khiến các chỉ số đồng loạt kết phiên dưới ngưỡng tham chiếu. Nhóm cổ phiếu trụ cột có sự phân hóa mạnh với bên tăng giá là các mã như VJC (+7%), HVN (+5,8%), GVR (+2,6%), GAS (+1,1%), VRE (+2,3%), BID (+0,4%), NVL (+0,8%), BVH (+1,1%)... và bên giảm giá là các mã như VNM (-1,2%), VHM (-0,8%), VIC (-0,5%), VCB (-0,5%), CTG (-1,1%), SAB (-0,9%), HPG (-0,6%), MBB (-0,8%), TPB (-2%)... Trên sàn HNX, các trụ cột đều giảm như ACB (-0,4%), VCG (-1,9%), VIX (-5,1%), NVB (-1,1%) khiến chỉ số HNX-Index điều chỉnh sau hai phiên tăng liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường điều chỉnh trở lại, đi kèm với đó là thanh khoản gia tăng và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy áp lực bán trong phiên hôm nay là tương đối mạnh. Tuy nhiên, trên biểu đồ kỹ thuật, VN-Index vẫn kết phiên trên ngưỡng tâm lý 950 điểm (vùng giá trước khi Covid-19 diễn ra) nên khả năng để thị trường hồi phục trong phiên tới là vẫn còn với vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 960-970 điểm (đỉnh tháng 10/2020). Và trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 11 giảm mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó thu hẹp mức basis dương xuống còn 4,5 điểm cho thấy các nhà giao dịch vẫn lạc quan về xu hướng hiện tại. Điểm tiêu cực cần lưu ý hiện tại là khối ngoại gia tăng bán ròng với gần 750 tỷ đồng trên hai sàn. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 11/11, VN-Index có thể sẽ tăng điểm trở lại với vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 960-970 điểm (đỉnh tháng 10/2020). Những nhà đầu tư đã bắt đáy một phần tỷ trọng danh mục quanh ngưỡng MA20 trong phiên 28/10 và đã chốt lời trong vùng kháng cự trong phiên hôm nay nên đứng ngoài và quan sát thị trường trong phiên tới, có thể giải ngân một phần danh mục nếu thị trường có nhịp giảm về quanh ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn 940 điểm (MA20).

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 10/11/2020

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay, nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và duy trì trong phiên chiều, với mức cao nhất trong phiên tại 963,47 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số lùi xuống sắc đỏ và kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 0,09 điểm (-0,01%) xuống 951,9 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 1.300 đồng, VHM giảm 300 đồng, VIC giảm 500 đồng. Ở chiều ngược lại, VJC tăng 7.400 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì trong phiên chiều, với mức cao nhất trong phiên tại 143,67 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số giảm xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 141,24 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,24 điểm (-0,17%) xuống 141,37 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 100 đồng, VCG giảm 800 đồng, VIX giảm 800 đồng. Ở chiều ngược lại, PVS tăng 600 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 760,05 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 22,2 triệu cổ phiếu. HPG là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 186,6 tỷ đồng tương ứng với 5,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là MSN với 132,7 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VRE là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 124,5 tỷ đồng tương ứng với 4,6 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 14,09 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,1 triệu cổ phiếu. KSD là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 11,5 tỷ đồng tương ứng với 3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 7,3 tỷ đồng tương ứng với 512 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, TNG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,2 tỷ đồng tương ứng với 237 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Thủ tướng: Việt Nam đã tạo ra 1.220 tỷ USD GDP sau 5 năm

Thủ tướng cho biết Việt Nam đã tạo ra hơn 1.220 tỷ USD GDP trong 5 năm trên nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định. Quốc hội sẽ bố trí 22.000 tỷ đồng để đầu tư cơ sở hạ tầng ở Đồng bằng sông Cửu Long trong thời gian tới.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm nhẹ trở lại trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng tâm lý 950 điểm, thanh khoản khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 422 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ quanh 940 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ quanh 920 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 855 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 11/11, VN-Index có thể sẽ tăng điểm trở lại với vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 960-970 điểm (đỉnh tháng 10/2020).

HNX-Index:



HNX-Index giảm nhẹ trở lại trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng tâm lý 140 điểm, thanh khoản khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 80 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 139 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 134 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 116 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 11/11, HNX-Index có thể sẽ tăng điểm trở lại với ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 142 điểm (đỉnh tháng 10/2020).



TIN TRONG NƯỚC

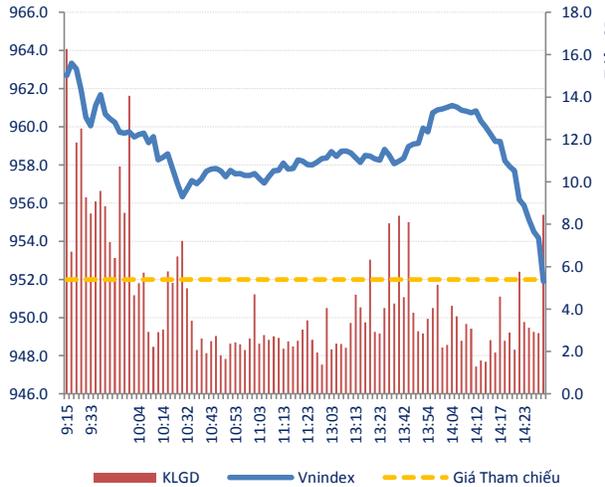
Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 56 - 56,45 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 600.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 400.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 2 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam và đô la Mỹ sáng 10/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.182 VND/USD, tăng 2 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

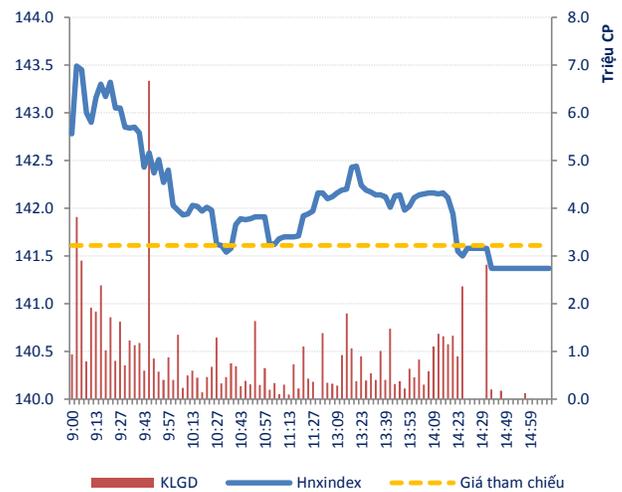
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 30,4 USD/ounce tương ứng với 1,64% lên 1.884,9 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,097 điểm tương ứng 0,1% xuống 92,618 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1838 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3220 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 105,09 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,48 USD tương ứng 1,19% lên 40,77 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều	Kết thúc phiên giao dịch ngày 9/11, chỉ số Dow Jones tăng 834,57 điểm tương ứng 2,95% lên 29.157,97 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 181,45 điểm tương ứng 1,53% xuống 11.713,78 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 41,06 điểm tương ứng 1,17% lên 3.550,5 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

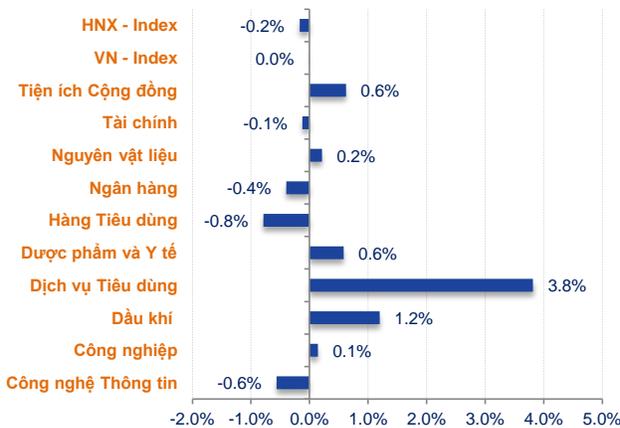
KLGD và VN-Index trong phiên



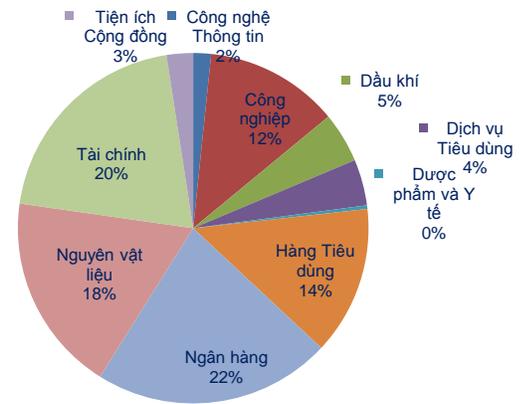
KLGD và HNX-Index trong phiên



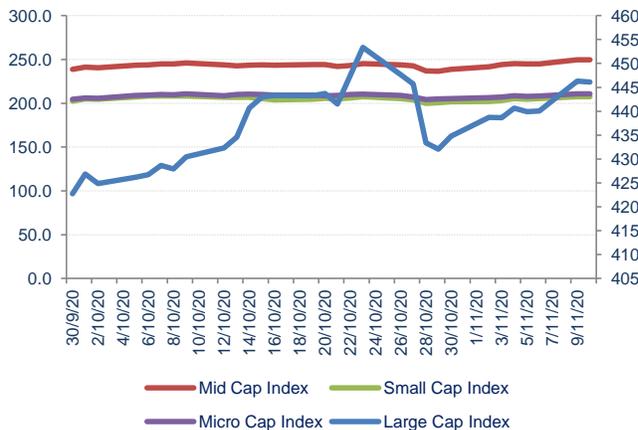
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



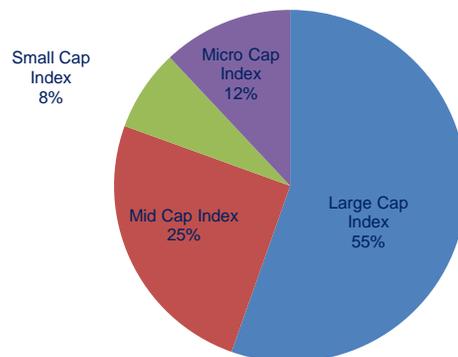
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VRE	4,645,660	HPG	5,904,180
2	PVD	638,350	CTG	3,426,940
3	E1VFN30	343,120	MBB	3,125,850
4	BVH	339,400	SSI	2,191,140
5	DPM	257,980	MSN	1,390,860

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KSD	2,955,900	TNG	237,080
2	PVS	512,000	SHS	102,800
3	EID	19,100	HCT	28,700
4	KLF	16,000	TXM	17,600
5	VCS	11,800	MHL	16,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	4.80	4.51	↓ -6.04%	42,848,690
TCB	22.05	22.10	↑ 0.23%	21,280,910
HPG	31.50	31.30	↓ -0.63%	20,675,160
HSG	17.65	17.20	↓ -2.55%	13,940,600
VRE	26.10	26.70	↑ 2.30%	11,450,730

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	13.70	14.30	↑ 4.38%	15,174,707
ACB	25.40	25.30	↓ -0.39%	10,592,669
KLF	2.00	1.90	↓ -5.00%	6,629,004
SHN	8.30	8.30	→ 0.00%	5,555,853
SHS	13.30	13.60	↑ 2.26%	4,451,976

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VJC	106.00	113.40	7.40	↑ 6.98%
COM	48.15	51.50	3.35	↑ 6.96%
CMV	12.35	13.20	0.85	↑ 6.88%
TCR	3.20	3.42	0.22	↑ 6.87%
AST	48.00	51.30	3.30	↑ 6.87%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VC6	6.10	6.70	0.60	↑ 9.84%
PGT	4.10	4.50	0.40	↑ 9.76%
ARM	15.40	16.90	1.50	↑ 9.74%
PMP	8.40	9.20	0.80	↑ 9.52%
KTS	12.70	13.90	1.20	↑ 9.45%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TLD	8.75	8.14	-0.61	↓ -6.97%
HRC	49.00	45.60	-3.40	↓ -6.94%
VAF	9.86	9.18	-0.68	↓ -6.90%
PNC	8.80	8.21	-0.59	↓ -6.70%
TNA	13.90	13.00	-0.90	↓ -6.47%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CTT	11.80	10.00	-1.80	↓ -15.25%
L61	14.00	12.60	-1.40	↓ -10.00%
PSC	14.50	13.10	-1.40	↓ -9.66%
VNC	33.60	30.40	-3.20	↓ -9.52%
VGP	25.70	23.30	-2.40	↓ -9.34%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	42,848,690	-10.1%	(1,515)	-	0.3
TCB	21,280,910	3250.0%	3,257	6.8	1.1
HPG	20,675,160	20.9%	3,235	9.7	1.9
HSG	13,940,600	19.0%	2,589	6.8	1.2
VRE	11,450,730	8.3%	1,002	26.0	2.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	15,174,707	5.1%	1,373	10.0	0.5
ACB	10,592,669	22.1%	3,099	8.2	1.7
KLF	6,629,004	-0.1%	(14)	-	0.2
SHN	5,555,853	6.6%	1,017	8.2	0.5
SHS	4,451,976	15.8%	2,130	6.2	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VJC	↑ 7.0%	-2.7%	(741)	-	4.0
COM	↑ 7.0%	6.9%	2,172	22.2	1.5
CMV	↑ 6.9%	9.5%	1,459	8.5	0.8
TCR	↑ 6.9%	3.6%	361	8.9	0.3
AST	↑ 6.9%	1.4%	198	241.9	3.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VC6	↑ 9.8%	3.9%	535	11.4	0.5
PGT	↑ 9.8%	-11.8%	(804)	-	0.6
ARM	↑ 9.7%	5.9%	730	21.1	1.4
PMP	↑ 9.5%	10.0%	1,493	5.6	0.6
KTS	↑ 9.4%	3.0%	933	13.6	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	4,645,660	8.3%	1,002	26.0	2.1
PVD	638,350	1.9%	629	18.0	0.3
VFVN3	343,120	N/A	N/A	N/A	N/A
BVH	339,400	5.8%	1,614	32.8	1.9
DPM	257,980	10.0%	2,105	8.4	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KSD	2,955,900	-5.6%	(493)	-	0.4
PVS	512,000	5.1%	1,373	10.0	0.5
EID	19,100	15.7%	2,995	4.1	0.6
KLF	16,000	-0.1%	(14)	-	0.2
VCS	11,800	39.0%	8,573	8.7	3.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	358,876	7.0%	2,509	42.3	2.9
VCB	317,109	19.4%	4,631	18.5	3.4
VHM	256,582	30.6%	6,762	11.5	3.3
VNM	227,353	35.3%	5,320	20.4	7.2
BID	157,864	10.7%	2,133	18.4	1.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	54,904	22.1%	3,099	8.2	1.7
SHB	29,841	12.9%	1,702	10.0	1.2
VCG	18,419	20.2%	3,660	11.4	2.1
VCS	11,640	39.0%	8,573	8.7	3.1
IDC	7,920	7.1%	1,010	26.1	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VRC	2.03	0.2%	39	160.6	0.2
CLG	1.79	-145.8%	(9,852)	-	0.9
TNI	1.67	0.6%	73	41.1	0.3
ASM	1.51	8.5%	2,151	4.3	0.4
TEG	1.42	-0.6%	(76)	-	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTP	2.97	10.0%	1,238	2.7	0.3
SHS	2.06	15.8%	2,130	6.2	1.0
BII	1.71	-17.1%	(1,683)	-	0.1
HKB	1.68	-2.2%	(152)	-	0.1
SHB	1.64	12.9%	1,702	10.0	1.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
